

BỘ CÔNG THƯƠNG  
TỔNG CÔNG TY MÁY VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP - CTCP

**MIE**

ISO 9001 -2015

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2019**

Hà Nội, tháng 4/2020



## MỤC LỤC

### **I. Thông tin chung:**

5. Thông tin khái quát.
6. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.
7. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.
8. Định hướng phát triển.

### **II. Tình hình hoạt động trong năm:**

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Tổ chức và nhân sự.
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.
4. Tình hình tài chính.
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty.

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc:**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Tình hình tài chính.
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.
5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội.

### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty:**

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

### **V. Báo cáo tài chính**

1. Ý kiến kiểm toán.
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP**  
**Năm 2019**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch tiếng Việt: Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP
- Tên giao dịch tiếng Anh: Machines and Industrial Equipment Corporation
- Tên viết tắt: MIE
- Mã số doanh nghiệp (mã số thuế): 0100101379
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:
- Vốn điều lệ: 1.419.915.000.000 đồng. (Bằng chữ: Một nghìn bốn trăm mười chín tỷ, chín trăm mười lăm triệu đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.418.634.488.001 đồng
- Địa chỉ: Số 7A, phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Số điện thoại: 04.38252498      - Số fax: 04.38261129
- Website: www.mie.com.vn
- Mã cổ phiếu: MIE

**\* Quá trình hình thành và phát triển**

Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP trước đây là Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp, đơn vị 100% vốn nhà nước trực thuộc Bộ Công Thương. Thực hiện cổ phần hóa theo Quyết định số 4873/QĐ-BCT ngày 30/5/2014 của Bộ Công Thương, Tổng công ty được chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần do Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 20 tháng 01 năm 2017 với số vốn điều lệ là: 1.419.915.000.000 đồng, trong đó vốn thuộc sở hữu Nhà nước (do Bộ Công Thương làm đại diện chủ sở hữu) chiếm 99,57% vốn điều lệ, vốn thuộc sở hữu các cổ đông khác chiếm 0,43% vốn điều lệ.

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất chế tạo các sản phẩm cơ khí, dây truyền thiết bị toàn bộ, xây dựng, lắp đặt các công trình công nghiệp và kinh doanh thương mại. Tổng công ty có hai nhóm sản phẩm chính như sau:

+ Nhóm sản phẩm thiết bị toàn bộ và phụ tùng công nghiệp: Sản xuất chế tạo các sản phẩm cơ khí, dây chuyền thiết bị toàn bộ, xây dựng, lắp đặt các công trình công nghiệp.

+ Nhóm sản phẩm truyền thống bao gồm: Máy công cụ cơ khí các loại, hàng quy chế, hộp giảm tốc, dụng cụ cắt gọt các loại...

- Địa bàn kinh doanh: Việt Nam và các nước trên Thế giới.

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

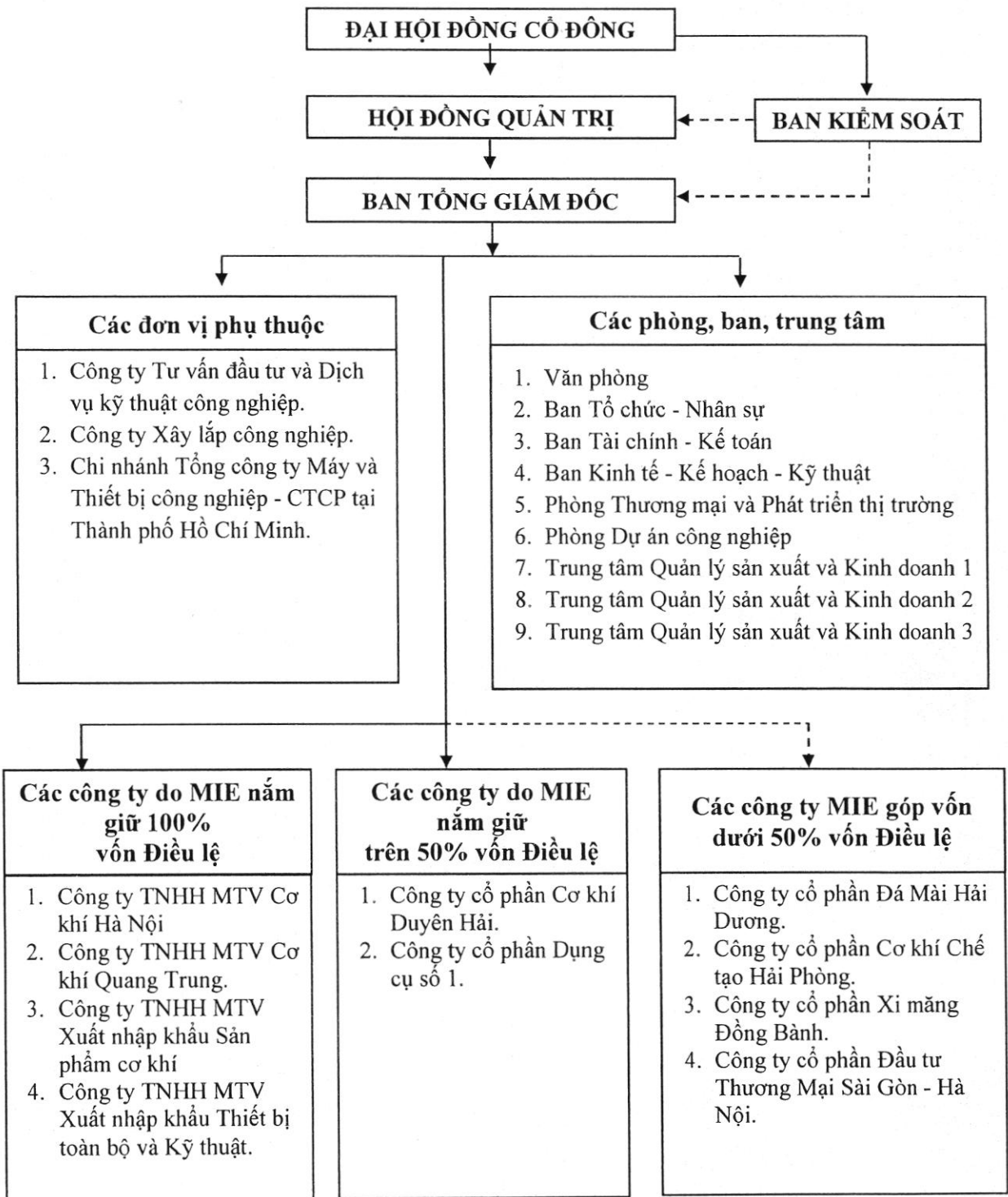
**- Mô hình quản trị:**

Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát của Tổng công ty gồm có:

+ Đại hội đồng cổ đông;

- + Hội đồng quản trị;
- + Ban kiểm soát;
- + Tổng giám đốc,

- Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý và hoạt động của Tổng công ty:



Ghi chú: —————> Quan hệ chỉ đạo điều hành; - - - - -> Quan hệ kiểm soát

- Các công ty con, công ty liên kết:

TT	Đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của MIE (vốn góp/VDL)
1	Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội	Số 76 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	Sản xuất máy công cụ; Thiết kế, chế tạo và lắp đặt thiết bị công nghiệp; Thực hiện các chức năng đào tạo nghề phục vụ nhu cầu xã hội...	644,670	100%
2	Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung	Số 360 Giải Phóng, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	Chế tạo các sản phẩm kết cấu thép, nhà xưởng, các kết cấu phi tiêu chuẩn; Chế tạo các loại cầu trục, cổng trục; Chế tạo các thiết bị cơ khí thủy công...	163,327	100%
3	Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Sản phẩm cơ khí	Số 35-37 Tràng Thi, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Xuất khẩu: Các loại công cụ máy, công cụ cầm tay và các sản phẩm cơ khí tiêu dùng khác; Các loại nông sản như cà phê, hồ tiêu... Nhập khẩu: Các loại máy, thép, sắt, nhựa, vật liệu cho các lĩnh vực; Sản xuất các loại bulong, đai ốc....	186,946	100%
4	Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Thiết bị toàn bộ và kỹ thuật	Số 16 - 18 Tràng Thi, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội	Xuất nhập khẩu các công trình và dây chuyền thiết bị toàn bộ, máy móc, thiết bị phụ tùng... Tư vấn đầu tư và thương mại; Giao nhận, vận chuyển hàng hóa...	35,893	100%
5	Công ty cổ phần Dụng cụ số 1	Số 108 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	Sản xuất, kinh doanh các loại dụng cụ cắt kim loại, dụng cụ đo, dụng cụ gia công áp lực, phụ tùng thiết bị công nghiệp; Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cơ sở hạ tầng, đường dây và trạm điện đến 35 kV...	3,151	51%
6	Công ty cổ phần Cơ khí Duyên Hải	Số 133 Đường 5 cũ, phường Quán Toan, Hồng Bàng, Hải Phòng	Sản xuất, kinh doanh thiết bị máy móc, phụ tùng công nghiệp; Chế tạo hộp giảm tốc các loại, khung nhà xưởng và kết cấu thép xây dựng; Sản xuất kinh doanh tàu hút bùn, phụ kiện tàu hút bùn. Sản xuất, kinh doanh các thiết bị cho ngành đóng tàu, thiết bị nâng hạ, thép cán xây	125,778	98,19%

TT	Đơn vị	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của MIE (vốn góp/VĐL)
			dụng, thép hình... Xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị, vật tư.		
7	Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Sài Gòn - Hà Nội	Nhà số 42, Tập thể Học viện An Ninh, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội	Kinh doanh dịch vụ siêu thị, khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại; Kinh doanh hàng kim khí, máy móc, thiết bị...	1,800	20%

#### 4. Định hướng phát triển

##### 4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Tổng công ty:

- Từng bước xây dựng Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, trọng tâm là thiết kế, chế tạo, cung cấp lắp đặt các thiết bị lẻ, các dây chuyền thiết bị toàn bộ cho các ngành công nghiệp phục vụ công cuộc công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước; Có trình độ công nghệ và quản lý tiên tiến, hiện đại.

- Chuyên môn hóa cao trong các ngành, nghề sản xuất kinh doanh chính của Tổng công ty. Kết hợp chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh và các dịch vụ kỹ thuật kèm theo. Không ngừng nâng cao tính cạnh tranh của các sản phẩm, dịch vụ và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh phát triển thị trường hàng hóa truyền thống đã có thương hiệu: Máy công cụ, dụng cụ cắt, hàng quy chế, các phụ tùng thay thế.... Từng bước tiếp tục tham gia sản xuất, cung ứng các sản phẩm công nghiệp hỗ trợ cho các ngành công nghiệp. Tập trung nâng cao thương hiệu MIE về thiết kế, cung cấp, lắp đặt, chuyển giao công nghệ dây chuyền thiết bị toàn bộ cho các ngành công nghiệp trong nước, tiến tới tham gia vào chuỗi cung ứng sản phẩm liên kết toàn cầu của các Công ty đa quốc gia.

- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, mở rộng đối tác, thị trường, lĩnh vực chế tạo thiết bị cho các ngành công nghiệp. Tăng mạnh tỷ trọng doanh thu xuất khẩu trên tổng doanh thu, tham gia vào chuỗi sản phẩm liên kết toàn cầu tiến tới tham gia sâu, rộng hơn các thị trường lĩnh vực công nghiệp, cơ khí của thế giới.

- Thay đổi phương thức, mô hình quản lý doanh nghiệp phù hợp với mô hình Công ty cổ phần, tạo động lực cho sự phát triển. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện quy chế quản lý, điều hành và hệ thống kiểm soát nội bộ hoàn chỉnh để gắn kết chặt chẽ, bền vững về tổ chức, về quản lý nhằm phát huy tối đa, có hiệu quả các nguồn lực, thế mạnh của từng công ty con, của MIE cũng như huy động các nguồn lực của tổ chức kinh tế, cá nhân trong xã hội về vốn, nhân lực để nâng cao năng hiệu quả, năng lực cạnh tranh của Tổng công ty và của từng Công ty con.

##### 4.2. Mục tiêu cụ thể của Tổng công ty đến năm 2021:

- + Tăng trưởng hàng năm về doanh thu bình quân 7%.
- + Tăng trưởng hàng năm về lợi nhuận tối thiểu 12%.
- + Tăng trưởng hàng năm thu nhập bình quân đầu người tối thiểu 5%.
- + Cơ cấu sản phẩm: 35% doanh thu cho thị trường xuất khẩu; 65% doanh thu cho thị trường trong nước, dần tiến tới 50% doanh thu cho thị trường xuất khẩu vào năm 2026.

### 4.3. Chiến lược phát triển trung và dài hạn đến năm 2026:

#### a) Đối với Công ty mẹ:

- Tăng cường và gắn kết chặt chẽ giữa các đơn vị thành viên để hỗ trợ công nghệ, quảng bá, tiếp thị và tài chính cho các đơn vị có sản phẩm truyền thống tiềm năng: Máy công cụ, Dụng cụ cắt, Hàng quy chế... và các sản phẩm mà các đơn vị xác định là chủ lực đã nêu trên nhằm nâng cao chất lượng và hạ giá thành, đa dạng hóa sản phẩm, mở rộng phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu đẩy mạnh tăng doanh thu cho các sản phẩm này.

- Công ty mẹ là trung tâm, tạo cơ chế, gắn kết, phối hợp chặt chẽ với 03 đơn vị trụ cột của Tổng công ty: Cơ khí Hà Nội, Cơ khí Duyên Hải, Cơ khí Quang Trung để phát huy toàn bộ các thế mạnh của từng đơn vị, cũng như tạo nên sức mạnh tổng hợp để Tổng công ty có đủ năng lực đấu thầu, nhận thầu các hạng mục, công trình phức tạp và có giá trị lớn trong các ngành nhiệt điện, thủy điện, năng lượng điện tái tạo, hóa chất, xi măng, thực phẩm, xử lý nước sinh hoạt, nước thải, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Phân đầu đến 2021 làm chủ một số công nghệ và có đủ năng lực làm tổng thầu EPC các dự án trong những lĩnh vực nói trên.

- Ngoài ra tập trung vào 4 khâu:

+ Nâng cao năng lực thiết kế, cung cấp, lắp đặt, chuyển giao công nghệ dây chuyền thiết bị toàn bộ cho các ngành công nghiệp.

+ Đẩy mạnh liên danh, liên kết để phát huy được hết năng lực về nhà xưởng, thiết bị, vốn. Tận dụng được năng lực về mặt công nghệ, khả năng tiếp thị, tìm kiếm việc làm của đối tác liên danh.

+ Đa dạng hóa ngành nghề, tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm đơn hàng để đẩy mạnh doanh thu tương xứng với vốn, cơ sở vật chất.

+ Đầu tư nâng cao năng lực: Nguồn nhân lực, trang bị thiết bị gia công, chế tạo công nghệ cao.

#### b) Đối với các Công ty con:

Chủ động đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu các sản phẩm chủ lực, truyền thống đã có thương hiệu: Máy công cụ, dụng cụ cắt, hàng quy chế, vỏ máy biến áp, kết cấu thép có gắn gia công cơ khí, các phụ tùng thay thế... cung ứng cho các ngành công nghiệp.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
A	B	(1)	(2)
1	Tổng tài sản	2.459,59	2.341,20
2	Vốn chủ sở hữu	1.412,59	1.411,70
3	Doanh thu thuần	1.387,85	1.359,93
4	Giá vốn hàng bán	1.291,85	1.257,02
5	Lợi nhuận gộp	96,00	102,91

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
6	Doanh thu hoạt động tài chính	22,77	20,14
7	Chi phí tài chính	16,72	18,10
8	Chi phí bán hàng	4,70	4,56
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	94,95	94,34
10	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2,40	6,05
11	Lợi nhuận khác	4,87	3,00
12	Lợi nhuận trước thuế	7,28	9,06
13	Lợi nhuận sau thuế	5,39	7,14

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán 2018, 2019

## 2. Tổ chức và nhân sự

### - Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh/ Nơi sinh	Trình độ chuyên môn	Số CMND/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu (%)
1	Nguyễn Khắc Hải	TV HĐQT, Tổng giám đốc	10/12/1972 Tân An, Yên Dũng, Bắc Giang	Thạc sỹ kỹ thuật; Cử nhân Kinh tế	024072000005; 22/4/2013; Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	3.100	0,00218
2	Trần Thị Thu Trang	Phó TGD	04/9/1974 Bãi Cháy, Hòn Gai, Quảng Ninh	Cử nhân Kinh tế	022174000007; 13/8/2013; Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	9.700	0,00683
3	Phạm Thành Đông	Phó TGD	02/01/1974 Mỹ Hưng, Thanh Oai, Hà Nội	Thạc sỹ kỹ thuật	001074005357; 23/6/2015; CA. Tp Hà Nội	2.100	0,00148
4	Lê Quốc Hưng	Phó TGD	17/8/1973 Hà Nội	Thạc sỹ kỹ thuật	001073000574; 13/8/2013; Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	0	0
5	Đậu Huy Ngọc Linh	Phó TGD	02/9/1981 Quỳnh Hồng, Quỳnh Lưu, Nghệ An	Cử nhân Kinh tế	013646013; 01/6/2013; CA.TP Hà Nội	1.000	0,00070

- Những thay đổi trong Ban điều hành: không có.

- Tổng công ty hiện có 1.047 cán bộ quản lý và người lao động. Tổng công ty



thực hiện trích đóng BHXH, BHYT và các loại bảo hiểm khác cho người lao động theo đúng quy định pháp luật và cử cán bộ, công nhân lao động tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ và tay nghề nhằm đáp ứng yêu cầu công việc và thực tiễn sản xuất, kinh doanh.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

#### 3.1. Các khoản đầu tư lớn:

- Các khoản đầu tư dự án:

- Dự án hợp tác đầu tư xây dựng tòa nhà hỗn hợp tại khu đất 76 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội: Đây là Dự án hợp tác đầu tư giữa Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội và Nhà đầu tư được lựa chọn thực hiện Dự án là Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Địa ốc Thành phố Hoàng Gia. Hai bên hợp tác dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng hợp tác kinh doanh phân chia sản phẩm, không thành lập pháp nhân mới. Tổng vốn đầu tư của Dự án là 794,798 tỷ đồng. Hiện Công ty đang thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định trước khi tiến hành xây dựng dự án.

- Dự án đầu tư nhà kho của Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung: Từ tháng 10/2018 đến tháng 2/2019 Công ty đã triển khai thực hiện, đưa vào khai thác sử dụng từ tháng 3/2019.

Hiện Công ty đang hoàn thiện hồ sơ quyết toán dự án, lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành. Bên cạnh đó đang phối hợp với đơn vị thi công hệ thống PCCC xin thẩm duyệt và nghiệm thu hệ thống PCCC. Sau khi hoàn thành sẽ trình Tổng công ty phê duyệt quyết toán.

- Công ty CP Dụng cụ số 1 đã đầu tư bổ sung thêm 3 thiết bị với tổng giá trị 1,075 tỷ đồng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các khoản đầu tư tài chính:

Năm 2019, Tổng công ty không thực hiện đầu tư tài chính mà chủ yếu triển khai thực hiện công tác thoái vốn đầu tư của Tổng công ty tại một số đơn vị có hiệu quả không cao như Công ty TNHH MTV XNK Thiết bị toàn bộ (Technoimport), Công ty CP Xi măng Đồng Bành, Công ty CP Đầu tư và Thương mại Sài Gòn - Hà Nội, Công ty CP Cơ khí Chế tạo tại Hải Phòng. Tuy nhiên, do chưa có văn bản pháp lý hướng dẫn cụ thể của các cơ quan có thẩm quyền nên công tác thoái vốn năm 2019 chưa hoàn thành.

#### 3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty TNHH MTV Cơ khí Hà Nội (Hameco)

Việc đầu tư bổ sung thêm thiết bị, máy móc mới từ năm 2018 đã nâng cao chất lượng gia công, chế tạo và đúc các sản phẩm của Công ty, đồng thời năng lực sản xuất của Công ty cũng tăng lên đáng kể. Năm 2019, Công ty tập trung vào các sản phẩm đã sản xuất hàng loạt và nắm vững được công nghệ đồng thời đã bước đầu đi vào sản xuất các đơn hàng đã thử nghiệm thành công. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	330,0	393,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,7	3,78

- Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung (Công ty Cơ khí Quang Trung)

Năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty Cơ khí Quang Trung

ổn định. Sản phẩm của Công ty chủ yếu tập trung vào nhóm sản phẩm thiết bị cơ khí thủy công cho thủy điện, cầu trục các loại, vỏ máy biến thế, kết cấu thép xuất khẩu ... Nhờ sự nỗ lực trong sản xuất kinh doanh, năm 2019, Công ty đã hoàn thành kế hoạch năm 2019, cụ thể như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	120,0	129,5
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,92	0,94

• Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Sản phẩm cơ khí (Mecanimex)

Năm 2019 hoạt động sản xuất công nghiệp tại Công ty có dấu hiệu tích cực. Sau 2 năm không đạt kế hoạch nay giá trị sản xuất công nghiệp và doanh thu sản xuất công nghiệp đều hoàn thành vượt mức kế hoạch năm. Hoạt động kinh doanh thương mại được duy trì ổn định, Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2019 về chỉ tiêu doanh thu, tuy nhiên lợi nhuận kế toán trước thuế không đạt kế hoạch năm. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	300,0	364,6
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,94	0,75

• Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Thiết bị toàn bộ và Kỹ thuật (Technoimport)

Năm 2019, theo chủ trương Tổng công ty không giao kế hoạch cho Công ty để tập trung việc thoái vốn đầu tư tại đơn vị. Do đó, năm 2019 Công ty hầu như không phát sinh doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu chủ yếu đến từ hoạt động cho thuê văn phòng và thu nhập khác.

Việc thoái vốn đầu tư của MIE tại Công ty Technoimport vướng mắc về thủ tục pháp lý nên đến nay chưa xác định được thời gian hoàn thành. Trước các vướng mắc, khó khăn như vậy, ngày 16/7/2019, Tổng công ty đã có văn bản số 682/CV-MIE-TCNS yêu cầu Công ty phải xác định nhiệm vụ trọng tâm trước mắt phải có các giải pháp: tiết kiệm chi phí, cơ cấu lại tổ chức, nhân sự... để đảm bảo không được phát sinh và mất vốn đến khi có đủ cơ sở, điều kiện về pháp lý để thực hiện thoái vốn.

Năm 2019, Công ty thực hiện thoái vốn một số khoản đầu tư ngoài ngành, mục tiêu không để lỗ năm 2019. Tuy nhiên doanh thu từ hoạt động cho thuê văn phòng không bù đắp đủ chi phí thuế, tiền thuê nhà trả cho nhà nước,...Kết quả kinh doanh của Công ty như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	Không giao	7,9
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	Không giao	-0,406

• Công ty Cổ phần Cơ khí Duyên Hải (Duyen Hai JS Co.)

Năm 2019 Công ty tập trung chủ yếu vào hai nhóm sản phẩm chính là sản phẩm kết cấu thép và sản phẩm gia công cơ khí, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định, hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt kế hoạch đề ra. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty cụ thể như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	122	123,5
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	0,7	0,702

• Công ty Cổ phần Dụng cụ số 1 (TJC)

Việc cơ cấu lại chủng loại sản phẩm theo nhu cầu của thị trường từ năm 2018, cụ thể: giảm tỷ trọng dụng cụ cắt kim loại, tăng tỷ trọng sản xuất dụng cụ cắt phi kim loại, chế tạo chi tiết máy, cụm chi tiết; đầu tư thêm một số máy móc thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất đã mang lại tín hiệu tốt, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh hoạt động sản xuất, Công ty tiếp tục cơ cấu bố trí sắp xếp lao động nhằm mang lại hiệu quả cao trong hoạt động. Do đó kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có tín hiệu tích cực, thể hiện tất cả các chỉ tiêu chủ yếu đã hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2019, cụ thể:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	24,5	27,1
2	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	0,07	0,08

#### 4. Tình hình tài chính hợp nhất Tổng công ty

##### 4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
A	B	1	2
1	Tổng giá trị tài sản	2.459,59	2.341,20
2	Doanh thu thuần	1.387,85	1.359,93
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2,41	6,05
4	Lợi nhuận khác	4,87	3,00
5	Lợi nhuận trước thuế	7,29	9,06
6	Lợi nhuận sau thuế	5,39	7,14

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2018, 2019.

#### 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> + Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn + Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	1,57  1,23	1,73  1,13
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	42,6% 74%	39,7% 65,8%
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> + Vòng quay hàng tồn kho: + Vòng quay tài sản	4,1 0,58	2,7 0,57
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,38% 0,38% 0,21% 0,17%	0,52% 0,50% 0,30% 0,45%

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

##### 5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 141.991.500 cổ phần.

- Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông

Trong đó:

+ Số cổ phần tự do chuyển nhượng: 141.914.800 cổ phần

+ Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 76.700 cổ phần.

##### 5.2. Cơ cấu cổ đông:

• Cơ cấu cổ đông phân theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

- Cổ đông lớn: Cổ đông nhà nước do Bộ Công Thương làm đại diện chủ sở hữu nắm giữ 141.384.680 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,5726% vốn điều lệ.

- Cổ đông nhỏ:

+ Cán bộ công nhân viên trong Tổng công ty nắm giữ 537.820 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,3788% vốn điều lệ.

+ Nhà đầu tư khác nắm giữ 69.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,0486% vốn điều lệ.

• Cơ cấu cổ đông phân theo tổ chức và cá nhân:

- Cổ đông tổ chức giữ 141.404.680 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,5867% vốn điều lệ.

- Cổ đông cá nhân giữ 586.820 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,4133% vốn điều lệ.

• Cơ cấu cổ đông phân theo cổ đông trong nước và nước ngoài:

- Cổ đông trong nước: 141.990.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,9993 % vốn điều lệ.

- Cổ đông nước ngoài: 1.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 0,0007% vốn điều lệ.

**5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không có

**5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có

**5.5. Các chứng khoán khác:** Không có

**6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty**

**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

a) *Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.*

Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP với ngành nghề sản xuất kinh doanh chính là: Sản xuất chế tạo các sản phẩm cơ khí, dây chuyền thiết bị toàn bộ, xây dựng, lắp đặt các công trình công nghiệp và kinh doanh thương mại. Do đó nguyên vật liệu chính được sử dụng để sản xuất chủ yếu là sắt, thép các loại. Đóng gói các sản phẩm chủ yếu là gỗ thanh và gỗ tấm.

b) *Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.*

Tỉ lệ nguyên liệu được tái chế để sử dụng lại là không lớn. Tổng công ty có trang bị các dây chuyền đúc, nên một số loại thép dư thừa, sắt vụn được tái chế là nguyên liệu đầu vào khâu đúc để tạo ra các chi tiết, sản phẩm đúc. Số còn lại không sử dụng được sẽ thu gom sau đó xả thải đúng nơi quy định.

**6.2. Tiêu thụ năng lượng:**

a) *Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.*

Việc sử dụng năng lượng hàng năm của các Công ty thuộc Tổng công ty đã được Tổng công ty hướng dẫn, đôn đốc, lập báo cáo tổng kết hàng năm, lập kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cho các năm kế tiếp và phối hợp với Sở Công Thương thuộc địa bàn các tỉnh quản lý. Các số liệu năng lượng tiêu thụ năm 2019 được thể hiện dưới bảng sau:

Tiêu thụ năng lượng năm 2019							Qui đổi (TOE)
Điện (kWh)	Than (tấn)	DO (tấn)	FO (tấn)	Xăng (tấn)	Khí (m <sup>3</sup> )	Khác (số đo)	
5.501.000	254,06	13,19	3,26	52,84	4.003,92	0	1.107,76

b) *Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.*

- Thực hiện việc tiết kiệm điện đúng theo hướng dẫn của Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 07/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các hướng dẫn của các Bộ, ban, ngành liên quan.

- Xây dựng và ban hành các văn bản quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả tại cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch, đôn đốc và kiểm tra thường xuyên việc sử dụng năng lượng tại cơ quan, doanh nghiệp, bố trí các thiết bị sử dụng điện hợp lý, giảm công suất vào giờ cao điểm.

*c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:*

- Qui định về sử dụng năng lượng tại các phân xưởng: Nấu gang, thép, gia công cơ khí, gia công kết cấu, rèn, dập...

- Qui định sử dụng điện tại các phòng, ban gián tiếp.

- Qui định về bảo dưỡng, bảo trì các thiết bị điện có tổn thất lớn.

- Lập kế hoạch sử dụng năng lượng hàng năm: Dựa vào số liệu tiêu thụ năng lượng năm trước, lập kế hoạch và phương án sử dụng năng lượng cho năm sau đảm bảo tiết kiệm ít nhất 5%.

Trên cơ sở các qui định và kế hoạch sử dụng năng lượng hàng năm đã ban hành, Tổng công ty giao trách nhiệm cho các thủ trưởng các đơn vị là người chỉ đạo thực hiện, bộ phận kiểm tra đôn đốc là Lãnh đạo Công ty và các phòng, ban chuyên môn thực hiện với các quy định cụ thể, rõ ràng, đưa ra các biện pháp tiết kiệm năng lượng và giám sát chặt chẽ cụ thể như:

- Chỉ nấu gang, thép vào ca 3 vào giờ thấp điểm, các công tác làm khuôn, chuẩn bị liệu, dỡ khuôn làm sạch làm việc vào ca 1 và ca 2.

- Tuân thủ các quy định về vận hành các thiết bị có công suất lớn như máy nén khí, máy sấn, máy cắt... không để tình trạng máy chạy không tải gây lãng phí.

- Thay thế các quạt mát công nghiệp từ 3 pha thành 1 pha.

- Bố trí điện chiếu sáng hợp lý, phân công trách nhiệm người bật tắt đúng quy định.

- Tắt các thiết bị dùng điện không cần thiết trước khi ra khỏi phòng và cắt hẳn nguồn nếu không sử dụng các thiết bị khi hết giờ làm việc. Tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên, tắt bớt đèn chiếu sáng khi số người làm việc trong phòng giảm. Thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng chung hợp lý, giảm ít nhất 50% số điện năng dùng cho chiếu sáng chung ở hành lang, khu vực sân, vườn, hàng rào.

- Chỉ sử dụng điều hòa nhiệt độ khi cần thiết và chế độ làm mát từ 25 độ trở lên. Định kỳ tiến hành kiểm tra, bảo dưỡng đường thông gió và đường dẫn nhiệt để tránh tổn thất điện năng. Dùng quạt thay thế điều hòa nhiệt độ khi thời tiết không quá nóng.

- Thực hiện mua sắm bóng đèn huỳnh quang hiệu suất thấp để thay bóng đèn huỳnh quang hiệu suất cao, đèn led; đèn compact thay đèn nung sáng (đèn tròn) tại các vị trí thích hợp để đảm bảo trong thời gian ngắn chỉ sử dụng nguồn sáng, thiết bị chiếu sáng (bao gồm cả chấn lưu) tiết kiệm năng lượng. Khi thay thế các thiết bị sử dụng điện phải trang bị thiết bị sử dụng điện có dán nhãn tiết kiệm năng lượng.

- Với các thiết bị điện có tổn thất lớn: Lập bảng bảo trì, bảo dưỡng các trạm biến áp, đường cáp, cầu trục... hạn chế tổn thất không đáng có.

- Thường xuyên kiểm tra hệ số tổn thất điện, lắp tụ bù tại các trạm có cos phi thấp.

- Hàng tháng cập nhật số liệu sử dụng năng lượng của các đơn vị, tính toán tổn hao của từng phân xưởng sản xuất, khối phòng, ban và hệ thống điện chiếu sáng ngoài trời, kịp thời phát hiện và khắc phục tổn thất lãng phí.

Bằng các biện pháp sử dụng điện tiết kiệm như trên, Tổng công ty và các đơn vị trực thuộc đã giảm được 1kw/1kg sản phẩm đúc, 10kw/1 tấn sản phẩm kết cấu thép, từng bước nâng cao ý thức trách nhiệm của người lao động trong việc sử dụng năng lượng an toàn, hiệu quả, góp phần đáng kể vào hiệu quả sản xuất chung của đơn vị.

### **6.3. Tiêu thụ nước:**

#### **a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.**

Nguồn nước của Tổng công ty sử dụng phục vụ sinh hoạt và sản xuất chủ yếu là nguồn nước mặt do đơn vị xử lý nước và quản lý nước tại các Tỉnh/ Thành phố cung cấp cho đơn vị của Tổng công ty nằm trên địa bàn.

#### **b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.**

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng đối với Tổng công ty là không đáng kể. Chỉ có nước làm mát cho các máy móc, thiết bị gia công cơ khí được chạy tuần hoàn và được thay thế định kỳ.

### **6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:**

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

### **6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:**

#### **a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.**

- Tổng số người lao động: 1.047 người

- Mức lương trung bình: 10,07 triệu đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

+ Thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và giải quyết các chế độ đầy đủ theo quy định của pháp luật cho người lao động.

+ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ; thăm hỏi gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn; Tổ chức thăm quan, nghỉ mát cho CBCNV.

+ Trang bị bảo hộ lao động cho đội ngũ kỹ sư, công nhân đảm bảo an toàn lao động trong quá trình sản xuất.

#### **c) Hoạt động đào tạo người lao động.**

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Hàng năm Tổng công ty cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo do các Bộ, ban, ngành, các trường tổ chức phù hợp với nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, người lao động và lĩnh vực sản xuất kinh doanh của đơn vị để nâng cao trình độ, kỹ năng, nghiệp vụ, tay nghề.

### **6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:**

Tổng công ty cũng như các đơn vị trực thuộc luôn xác định doanh nghiệp muốn phát triển bền vững phải luôn tuân thủ không chỉ những chuẩn mực về bảo đảm sản xuất - kinh doanh phải có lợi nhuận mà còn chuẩn mực về bảo vệ môi trường thiên nhiên, môi trường lao động, về thực hiện bình đẳng giới, an toàn lao động, quyền lợi lao động, quyền lợi đào tạo và phát triển của nhân viên, góp phần phát triển cộng đồng, bao hàm cả các hoạt động thực hiện an sinh xã hội như nhân đạo, từ thiện...

Tham gia các phong trào do Sở, Ngành địa phương tổ chức, các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn vệ sinh lao động lần thứ nhất với chủ đề "Thúc đẩy công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động để phòng ngừa các tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp", hưởng ứng Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", ủng hộ ngày lương cho đồng bào bị thiên tai lũ lụt...



### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng giám đốc**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh được trình bày tại mục II của Báo cáo này.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019: tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch đề ra.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị: đa phần tăng trưởng, hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch, làm ăn hiệu quả, có lợi nhuận, ngoại trừ Công ty Technoimport (chi tiết tại mục II.3)

Cơ cấu sản phẩm sản xuất bám sát theo Định hướng phát triển và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm đã được phê duyệt.

#### **2. Tình hình tài chính**

##### **2.1. Thuận lợi:**

Năm 2019, công tác tín dụng của các đơn vị tương đối thuận lợi do lãi suất ngân hàng, tỷ giá ngoại tệ ổn định. Một số đơn vị tự chủ trong việc thu xếp vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, không phải vay ngân hàng như Công ty Cơ khí Quang Trung, Công ty CP dụng cụ số 1. Hoạt động tài chính, cân đối dòng tiền phục vụ sản xuất kinh doanh tại các đơn vị tương đối tốt, tận dụng tốt dòng vốn lưu động, vốn khách hàng để đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Hầu hết các công ty thuộc MIE đã thực hiện công tác quản trị tài chính và đã có chuyển biến tích cực từ nhận thức cho đến tổ chức thực hiện, có thể đánh giá vượt bậc so với các năm 2017, 2018. Công tác quản trị tài chính đã được lãnh đạo các đơn vị xác định ở một tầm mới, đã bước đầu chủ động bám sát các nội dung chỉ đạo, tích cực xử lý, giải quyết một số tồn tại. Bên cạnh đó, Tổng công ty đã chỉ đạo sát sao Lãnh đạo các đơn vị, người đại diện phần vốn Tổng công ty đầu tư tại các công ty con tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản nội bộ, tạo hành lang pháp lý có tính hệ thống, nhất quán, xuyên suốt từ Công ty mẹ xuống các công ty con.

##### **2.2. Khó khăn, vướng mắc**

Năm 2019 là năm ngành cơ khí chịu ảnh hưởng trực tiếp của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung. Cụ thể giá nguyên liệu đầu vào chính là sắt thép chủ yếu nhập từ Trung Quốc có nhiều biến động khó lường, nhất là những tháng cuối năm khiến hoạt động sản xuất kinh doanh gặp không ít khó khăn. Bên cạnh đó, tiến độ thực hiện một số dự án lớn mà Tổng công ty tham gia bị chậm do lý khách quan.

Ngoài ra, một số khó khăn, vướng mắc phát sinh từ năm 2018 và chưa được giải quyết như: quyết toán cổ phần hóa, tái cơ cấu....

c) Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2019:

- Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn và hệ số khả năng thanh toán nhanh lần lượt đạt 1,72 và 0,5 cho thấy MIE có khả năng thanh toán tương đối tốt, hoàn toàn làm chủ được tình hình tài chính.

- Nợ phải trả chiếm 39,7% tổng tài sản cho thấy nền tảng tài chính của MIE lành mạnh, tận dụng tốt nguồn lực bên ngoài.

- Các chỉ tiêu ROE, ROA lần lượt đạt 0,5% và 0,3%, tăng trưởng so với năm trước nhưng vẫn rất nhỏ so với quy mô hoạt động, đây là một điểm mà đòi hỏi MIE cần tiếp tục nỗ lực cải thiện hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các năm tiếp theo.



### **2.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

- Cải tiến về cơ cấu tổ chức: không

- Cải tiến về chính sách: không

### **2.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Xây dựng Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP trở thành một doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí chế tạo, trọng tâm là thiết kế, chế tạo, cung cấp lắp đặt các thiết bị lẻ, các dây chuyền thiết bị toàn bộ cho các ngành công nghiệp phục vụ công cuộc công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước; Có trình độ công nghệ và quản lý tiên tiến, hiện đại.

- Chuyên môn hóa cao trong các ngành, nghề sản xuất kinh doanh chính của Tổng công ty.

- Đẩy mạnh phát triển thị trường hàng hóa truyền thống đã có thương hiệu.

- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, mở rộng đối tác, thị trường, lĩnh vực chế tạo thiết bị cho các ngành công nghiệp. Tăng mạnh tỷ trọng doanh thu xuất khẩu trên tổng doanh thu, tham gia vào chuỗi sản phẩm liên kết toàn cầu tiến tới tham gia sâu, rộng hơn các thị trường lĩnh vực công nghiệp, cơ khí của thế giới.

#### **a) Đối với Công ty mẹ:**

Công ty mẹ là trung tâm, tạo cơ chế, gắn kết, phối hợp chặt chẽ với 03 đơn vị trụ cột của Tổng công ty là: Cơ khí Hà Nội, Cơ khí Duyên Hải, Cơ khí Quang Trung để phát huy toàn bộ các thế mạnh của từng đơn vị, cũng như tạo nên sức mạnh tổng hợp để Tổng công ty có đủ năng lực đấu thầu, nhận thầu các hạng mục, công trình phức tạp và có giá trị lớn trong các ngành nhiệt điện, thủy điện, năng lượng điện tái tạo, hóa chất, xi măng, thực phẩm, xử lý nước sinh hoạt, nước thải, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Phấn đấu đến 2021, làm chủ một số công nghệ và có đủ năng lực làm tổng thầu EPC.

#### **b) Đối với các công ty con:**

Chủ động đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu các sản phẩm chủ lực, truyền thống đã có thương hiệu: Máy công cụ, dụng cụ cắt, hàng quy chế, vỏ máy biến áp, kết cấu thép có gắn gia công cơ khí, các phụ tùng thay thế... cung ứng cho các ngành công nghiệp

#### **c) Về sản phẩm:**

- Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu Sản phẩm cơ khí (cụ thể Nhà máy Quy chế Từ Sơn): Sản phẩm xiết, lắp.

- Công ty Cổ phần Dụng cụ số 1: Sản phẩm chủ lực là dụng cụ cắt các loại.

- Công ty Cơ khí Quang Trung: Sản phẩm truyền thống là vỏ Máy biến áp, thiết bị cơ khí thủy công, các sản phẩm cơ khí xuất khẩu.

- Công ty Cơ khí Hà Nội: Sản phẩm chủ lực là sản phẩm đúc hàng loạt cho xuất khẩu, sản phẩm cho công nghiệp hỗ trợ ô tô, các máy công cụ gồm: Cưa vòng, các sản phẩm máy công cụ tự thiết kế, phân khúc ngành, uốn ống, cắt plasma...

- Công ty Cơ khí Duyên Hải: Sản phẩm là kết cấu thép có gắn gia công chế tạo cơ khí là chủ lực.

## **5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán**

### **5.1. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ ghi tại BCTC Công ty Mẹ năm 2019:**

Ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”

dưới đây, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Mẹ Tổng Công ty tại ngày 31/12/2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2019, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

***Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:***

- Báo cáo tài chính năm 2019 của hai công ty con là Công ty TNHH MTV Xuất Nhập khẩu Sản phẩm cơ khí (Công ty Mecanimex) và Công ty TNHH MTV XNK Thiết bị Toàn bộ và Kỹ thuật (Công ty Technoimport) tồn tại một số nội dung trong đó phần lớn là các khoản công nợ phải thu tồn đọng, đã quá hạn thanh toán tính đến thời điểm 30/09/2014 (thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp) nhưng chưa được xử lý khi xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa. Theo Công văn 2230/BCT- CNNg ngày 20 tháng 03 năm 2017 về việc đề nghị xử lý tài chính tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần của Tổng Công ty Máy và Thiết bị Công nghiệp - CTCP, Bộ Công thương yêu cầu Tổng Công ty tiến hành rà soát, chuẩn bị tài liệu và hồ sơ có liên quan trong đó có hồ sơ các khoản công nợ phải thu khó đòi, kèm theo hồ sơ công tác quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần để trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết khi thực hiện công tác quyết toán cổ phần hóa. Tại thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, các đơn vị đang chờ cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán cổ phần hóa và xử lý các vấn đề liên quan trong đó có khoản công nợ tồn đọng. Do đó, Tổng Công ty chưa đánh giá tổn thất khoản đầu tư vào hai công ty con này.

- Do chưa có kết luận cuối cùng của Cơ quan có thẩm quyền về trách nhiệm và nghĩa vụ của các bên có liên quan trong vụ án đang được điều tra nên chưa có cơ sở ước tính giá trị của khoản tổn thất đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung.

***5.2. Ý kiến kiểm toán ngoại trừ ghi tại BCTC Hợp nhất năm 2019:***

Ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” dưới đây, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP tại ngày 31 tháng 12 năm 2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

***Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:***

Công nợ phải thu tại Công ty TNHH MTV XNK Sản phẩm Cơ khí và Công ty TNHH MTV XNK Thiết bị Toàn bộ và Kỹ thuật bao gồm một số khoản công nợ tồn đọng đã quá hạn thanh toán tính đến thời điểm 30/09/2014 (thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa) nhưng chưa được xử lý khi xác định giá trị doanh nghiệp cũng như khi công bố giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa. Tại thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, công ty mẹ và bốn công ty con do Công ty mẹ sở hữu 100% vốn đang chờ cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán cổ phần hóa và xử lý các vấn đề liên quan trong đó có khoản công nợ tồn đọng. Do đó, Tổng Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản công nợ này.

Do chưa có bản án cuối cùng để xác định nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên có liên quan trong vụ án đang được điều tra nên Tổng Công ty chưa có cơ sở để trích lập

dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản nợ tồn đọng tại Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang Trung.

### 5.3. Giải trình:

Do ý kiến kiểm toán ngoại trừ ghi tại BCTC Công ty Mẹ và Hợp nhất năm 2019 nêu ra là cùng một nội dung, nên Tổng Công ty xin giải trình như sau:

Ngày 20/01/2017, Tổng Công ty được cấp Giấy đăng ký kinh doanh Công ty Cổ phần và chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty Cổ phần. Tại thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán này, Tổng Công ty chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ quyết toán cổ phần hóa.

- Báo cáo tài chính năm 2019, công nợ phải thu tại Công ty Mecanimex và Công ty Technoimport bao gồm một số khoản công nợ tồn đọng đã quá hạn thanh toán phát sinh trước thời điểm 30/9/2014 (thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa).

Theo Công văn số 2230/BCT-CNNg ngày 20/3/2017 về việc đề nghị xử lý tài chính tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần của Tổng Công ty, Bộ Công Thương yêu cầu Tổng Công ty tiến hành rà soát, chuẩn bị tài liệu và hồ sơ có liên quan trong đó có hồ sơ các khoản công nợ phải thu khó đòi, kèm theo hồ sơ quyết toán cổ phần hóa tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần để trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết khi thực hiện công tác quyết toán cổ phần hóa.

Tại thời điểm lập, phát hành BCTC năm 2019, các đơn vị đang chờ cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quyết toán cổ phần hóa và xử lý các vấn đề liên quan trong đó có khoản công nợ tồn đọng nêu trên. Hiện nay các cơ quan có thẩm quyền vẫn đang tiến hành công tác quyết toán cổ phần hóa tại Tổng Công ty chưa xong, do đó Tổng Công ty chưa đánh giá tổn thất khoản đầu tư vào hai công ty con này tại BCTC Công ty Mẹ năm 2019 và chưa trích lập dự phòng đối với các khoản công nợ này tại BCTC Hợp nhất năm 2019.

- Các tồn tại của Công ty TNHH MTV Cơ khí Quang trung là công nợ phải thu - phải trả của Xí nghiệp Kinh doanh Xuất nhập khẩu Tổng hợp (đơn vị trực thuộc Công ty Cơ khí Quang Trung) phát sinh trước thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp (30/09/2014).

Xí nghiệp Kinh doanh Xuất nhập khẩu Tổng hợp trước đây do ông Nguyễn Duy Xuyên - nguyên Phó Tổng giám đốc Công ty Cơ khí Quang Trung kiêm Giám đốc Xí nghiệp điều hành. Hiện nay, ông Nguyễn Duy Xuyên vẫn đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Hà Nội tạm giam để điều tra về những dấu hiệu cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng.

Các tồn tại nêu trên, Tổng Công ty đã báo cáo các cấp có thẩm quyền và Chính phủ trước khi xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa. Ngày 12/6/2015, Bộ Tài chính có Công văn số 7818/BCT-TCDN trình Văn phòng Chính phủ xin ý kiến về xử lý tồn tại khi cổ phần hóa Tổng Công ty Máy và Thiết bị công nghiệp, trong đó có nêu "*Bộ Tài chính thống nhất với ý kiến của Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ các khoản nợ phải thu, phải trả liên quan đến vụ án, Công ty Cơ khí Quang Trung có trách nhiệm tiếp tục theo dõi và sẽ được xử lý theo kết luận của Cơ quan điều tra*". Ngày 05/08/2015, Văn phòng Chính Phủ có văn bản số 6136/VPCP-ĐMDN, trong đó có nêu đồng ý phương án xử lý đối với công nợ phải thu, phải trả tại Xí nghiệp Kinh doanh xuất nhập khẩu tổng hợp theo kiến nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 7818/BCT-TCDN nêu trên.

Đến nay Viện KSND thành phố Hà Nội đã ra cáo trạng truy tố ông Nguyễn Duy Xuyên tội danh lừa đảo, chiếm đoạt tài sản và tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan và đề nghị Tòa án tuyên buộc bị can Nguyễn Duy Xuyên phải bồi thường cho các nguyên đơn dân sự theo quy định của Pháp luật. Tại thời điểm lập BCTC Hợp nhất năm 2019, do chưa phán quyết cuối cùng của Tòa án nên Tổng Công ty chưa đánh giá tổn thất khoản đầu tư vào công ty con này tại BCTC Công ty Mẹ năm 2019 và chưa trích lập dự phòng đối với các khoản công nợ này tại BCTC Hợp nhất năm 2019.

## **6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội**

### **6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:**

Vì mục tiêu phát triển bền vững của doanh nghiệp, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty luôn thực hiện chủ chương, chính sách của Hội đồng quản trị và chỉ đạo sát sao, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, Trưởng các Phòng, Ban, Bộ phận phải tuyên truyền, phổ biến đến toàn bộ người lao động thực hiện nghiêm túc các quy định về luật môi trường, thực hiện, triển khai đầy đủ các Chỉ thị của Thủ Tướng Chính phủ, các qui định của Sở, Ban, Ngành địa phương về các công tác như: Tiêu thụ nước, sử dụng năng lượng, phát thải... Các đơn vị phải xây dựng và ban hành các văn bản qui định cụ thể của từng phân xưởng, các bộ phận gián tiếp về sử dụng nước, sử dụng năng lượng, phát thải... đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và đúng qui định. Xây dựng kế hoạch, đơn đốc, kiểm tra, báo cáo định kỳ thường xuyên việc thực hiện các qui định đã ban hành. So sánh các chỉ tiêu năm nay với năm trước để có sự điều chỉnh hợp lý.

### **6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:**

Ban Tổng giám đốc Tổng công ty luôn đặt vấn đề người lao động lên hàng đầu, yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, Trưởng các Phòng, Ban, Bộ phận phải quan tâm đặc biệt đối với người lao động như: Quyền lợi người lao động, môi trường lao động, thực hiện bình đẳng giới, an toàn lao động, quyền lợi đào tạo và phát triển của nhân viên, các hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ...

### **6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:**

Ban Tổng giám đốc thực hiện và yêu cầu các đơn vị thực hiện tốt công tác liên quan đối với cộng đồng địa phương cụ thể:

- + Đảm bảo lực lượng lao động đa văn hóa để xứng tầm và làm phong phú thêm các cộng đồng doanh nghiệp.
- + Nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân viên.
- + Thúc đẩy địa phương phát triển, công bằng, bao quát và bền vững.
- + Phát triển văn hóa trách nhiệm môi trường trong lực lượng lao động và không gian làm việc của doanh nghiệp.
- + Hướng tới sự đa dạng và bao quát như một chất xúc tác cho sự thay đổi.
- + Sử dụng tài nguyên bền vững.

## **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Tổng công ty**

### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Tổng công ty**

#### **1.1. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019. Kết quả là năm 2019 cụ thể như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất TCT	
		KH 2019	TH 2019	KH 2019	TH 2019
1	Tổng doanh thu	385	434,2	1.260	1.387,5
2	Giá trị SXCN	245	266,6	701	770,6
3	LN trước thuế	2,93	3,20	8,20	9,06
4	Thu nhập bình quân (tr.đ/ng/th)	15,0	17,42	8,70	10,07

- Về chỉ tiêu tổng doanh thu:

Tổng doanh thu của Công ty mẹ và Hợp nhất Tổng công ty năm 2019 vượt kế hoạch được giao. Trong đó tổng doanh thu Công ty mẹ là 434,2 tỷ đồng, vượt 12,8 kế hoạch năm, tổng doanh thu hợp nhất Tổng công ty là 1.387,5 tỷ đồng, vượt 10,1 % kế hoạch năm.

- Về chỉ tiêu giá trị sản xuất công nghiệp:

Giá trị sản xuất công nghiệp của Công ty mẹ đạt 266,6 tỷ đồng và hợp nhất toàn Tổng công ty đạt 770,6 tỷ đồng, vượt kế hoạch năm. Trong đó công ty mẹ vượt 8,8% kế hoạch năm và Hợp nhất Tổng công ty vượt 11,0% kế hoạch năm.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế:

Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ và Hợp nhất Tổng công ty đạt 3,20 tỷ đồng và 9,06 tỷ đồng, vượt kế hoạch năm lần lượt là 9,2% và 10,5%.

- Về thu nhập bình quân người lao động:

Thu nhập bình quân người lao động của Công ty mẹ và Hợp nhất Tổng công ty đạt 17,42 triệu đồng/người/tháng và 10,07 triệu đồng/người/tháng, vượt kế hoạch năm lần lượt là 16,1% và 15,7%.

## ***1.2. Công tác thoái vốn tại Công ty mẹ - Tổng công ty, thoái vốn tại công ty con, công ty liên kết***

Nhìn chung công tác thoái vốn tại MIE không đạt được kết quả như mục tiêu đề ra, chưa xác định được thời điểm hoàn thành việc thoái vốn do gặp nhiều khó khăn vướng mắc, cụ thể như sau:

- Thoái vốn nhà nước tại MIE: Chứng thư Thẩm định giá hết hiệu lực, không có cơ sở để gia hạn tiếp, cần phải thực hiện việc xác định lại giá trị doanh nghiệp; Việc xác định giá trị doanh nghiệp bị vướng mắc do việc xác định giá trị các quyền sở hữu trí tuệ bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử theo quy định chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể để thực hiện.

- Thoái vốn đầu tư của MIE tại các đơn vị khác: hầu hết đều liên quan đến thủ tục pháp lý chưa có văn bản pháp lý hướng dẫn cụ thể đối với việc thoái vốn tại Công ty TNHH MTV trong Công ty cổ phần có vốn nhà nước chi phối (đối với thoái vốn MIE tại Công ty Technoimport), không có văn bản pháp lý hướng dẫn việc thoái vốn của Công ty TNHH MTV thuộc Tổng công ty cổ phần đầu tư tại doanh nghiệp khác (thoái vốn đầu tư của Công ty Cơ khí Hà Nội tại Công ty CP Đầu tư và phát triển địa ốc TP Hoàng Gia).

Ngoài ra việc thoái vốn MIE tại một số đơn vị liên kết không thực hiện được do

các thủ tục pháp lý liên quan đến đơn vị liên kết mà đơn vị liên kết phải thực hiện. Các đơn vị liên kết không tiến hành, mặc dù MIE đã nhiều lần có văn bản yêu cầu nhưng do vốn góp dưới 20% nên ý kiến của MIE không tác động mạnh mẽ đối với các công ty liên kết này.

- Thoái vốn không thành công do không hấp dẫn nhà đầu tư, cụ thể: thoái vốn MIE tại Công ty CP Cơ khí Chế tạo Hải Phòng.

### **1.3. Quyết toán công tác cổ phần hóa**

Việc quyết toán cổ phần hóa do Bộ Công Thương chủ trì, Tổng công ty mặc dù rất sát sao trong việc hoàn thiện hồ sơ, cung cấp tài liệu, tích cực đôn đốc, thúc giục nhưng cho đến hết năm 2019, công tác quyết toán cổ phần hóa vẫn chưa thực hiện xong.

### **1.4. Các hoạt động khác:**

- Các hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính kế toán... đều được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

- Các hoạt động liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội: Thực hiện tốt về công tác môi trường và xã hội cộng đồng.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc**

Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành nhằm triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, cụ thể:

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai điều hành các hoạt động của Tổng công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị những vấn đề nổi cộm, bất thường và thuộc phạm vi quyết định của Hội đồng quản trị. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Tổng công ty cũng như các đơn vị thành viên. Ngoài ra, Tổng giám đốc cũng có các báo cáo trong các cuộc giao ban quý và các cuộc họp Hội đồng quản trị. Đối với các vướng mắc phát sinh trong quá trình điều hành đã kịp thời báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị kịp thời họp, thống nhất có ý kiến chỉ đạo thực hiện.

- Ban Tổng giám đốc đã xây dựng Định hướng phát triển của Tổng công ty giai đoạn 2019-2021, hướng tới năm 2026 được ĐHĐCĐTN năm 2019 thông qua và Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Ban Tổng giám đốc đã xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 05 năm, giai đoạn từ năm 2019 đến năm 2023 của Tổng công ty trình Hội đồng quản trị phê duyệt; Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, được ĐHĐCĐTN năm 2019 thông qua và Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Ban Tổng giám đốc đã xây dựng và trình Hội đồng quản trị ban hành Quy chế quản lý nợ.

- Tổ chức triển khai thực hiện đúng các quy định về chế độ đối với người lao động trong Tổng công ty.

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

3.1. Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 trình ĐHĐCĐ thông qua

Căn cứ Định hướng phát triển MIE giai đoạn 2019-2021, hướng đến năm 2026

đã được ĐHCĐTN năm 2019 thông qua và HĐQT phê duyệt tại Quyết định số 403/QĐ-MIE-HĐQT ngày 04/5/2019 và Kế hoạch sản xuất 5 năm giai đoạn 2019-2023 đã được HĐQT phê duyệt tại Quyết định số 898/QĐ-MIE-HĐQT ngày 10/10/2019 để xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua như sau:

a. Các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất TCT
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	467,5	1.163,1
2	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	389,0	850,0
2	LN trước thuế	Tỷ đồng	4,43	10,1
3	Thu nhập NLD	Tr.đ/người/tháng	17,6	9,5

b. Các giải pháp thực hiện

- Về quản trị: Tiếp tục tổ chức quản lý, kiểm soát hoạt động Tổng công ty bằng bộ máy điều hành gọn nhẹ, hiệu quả, hiệu lực hạn chế tối đa lực lượng lao động gián tiếp; sắp xếp nhân sự theo hướng chuyên môn hóa; tăng cường tính tự chủ trong công việc của các bộ phận, nhất là hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng chức danh phù hợp với phạm vi công việc; ứng dụng công nghệ tiên tiến trong việc quản lý...

- Về thị trường: Đẩy mạnh công tác tiếp thị, quảng bá hình ảnh bằng nhiều phương thức, tích cực tìm kiếm, mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm truyền thống; chú trọng mở rộng thị trường xuất khẩu, hạn chế dần hoạt động thương mại thuần túy; tập trung ưu tiên tham gia các dự án EPC mà Tổng công ty có kinh nghiệm, các hợp đồng có quy mô lớn, phức tạp... liên danh với các nhà thầu có uy tín, thương hiệu để tham gia đấu thầu.

- Về tài chính: Tiếp tục rà soát, đánh giá công tác tài chính để xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính chặt chẽ, sát với thực tế; quản lý chi phí – giá thành gắn với tiến độ thi công, nghiệm thu thanh quyết toán, phù hợp với hợp đồng; kiên trì đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, thu hồi vốn, đặc biệt là các khoản nợ có nguy cơ khó đòi; nâng cao công tác kiểm tra, giám sát quản lý tài chính tại các công ty con...

- Về tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực và tiền lương: Ưu tiên tuyển dụng chuyên gia có trình độ cao trong lĩnh vực thiết kế, quản lý dự án các công trình thiết bị toàn bộ; đảm bảo công bằng, công khai đối với thu nhập người lao động; chính sách lương thưởng gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh và chất lượng công việc... Các đơn vị có sự quan tâm, có kế hoạch xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng lực lượng cán bộ kế cận, thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ.

Thực hiện việc sử dụng nguồn hỗ trợ di dời trong việc hỗ trợ người lao động đúng mục đích, đúng quy định, đảm bảo hiệu quả.

- Về đầu tư chiều sâu và ứng dụng khoa học công nghệ: Tiếp tục đầu tư chiều sâu nâng cao năng lực sản xuất tại các đơn vị thành viên như Công ty Cơ khí Hà Nội, Công ty Cơ khí Quang Trung, Công ty Mecanimex (Nhà máy Quy chế Từ Sơn), đồng thời tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong các khâu sản xuất nhằm giảm giá thành sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường.

3.2. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc thoái vốn nhà nước tại MIE cũng như chỉ đạo đơn đốc các đơn vị thuộc MIE thực hiện thoái vốn tại các ngành nghề không thuộc lĩnh vực kinh doanh chính.

Tiếp tục việc thoái vốn đầu tư của MIE tại các công ty con cũng như các công ty liên kết ngay sau khi có đủ điều kiện pháp lý theo quy định.

Trường hợp thoái vốn không thành công, sẽ thực hiện tái cấu trúc toàn diện Tổng công ty với mục tiêu: đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành có tính tập trung cao, tập trung các nguồn lực của MIE nhằm tạo năng lực tổng hợp cũng như kết hợp chặt chẽ thể mạnh của từng đơn vị thành viên của Tổng công ty để tham gia dự án, công trình phức tạp có tính công nghệ cao, giá trị lớn; tham gia vào chuỗi cung ứng ngành công nghiệp toàn cầu; từng bước xây dựng được các sản phẩm riêng biệt có tính cạnh tranh của Tổng công ty cũng như của từng đơn vị thành viên.

3.3. Tiếp tục chỉ đạo, đơn đốc thực hiện xong việc quyết toán chi phí cổ phần hóa, bàn giao chính thức sang công ty cổ phần.

3.4. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong công tác điều hành, công tác kinh doanh hàng ngày của MIE, cũng như trong việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

3.5. Phê duyệt báo cáo tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2017, 2018. Sau khi thực hiện xong việc quyết toán cổ phần hóa, phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 sẽ được điều chỉnh (nếu có)

3.6. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, giám sát thực hiện các dự án đầu tư, mua sắm tài sản tại các đơn vị trong Tổng công ty.

3.7. Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các chỉ đạo của Bộ Công Thương thông qua người đại diện vốn nhà nước tại Tổng công ty.

## **V. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán**

Ý kiến của kiểm toán đã được giải trình tại Phần III, mục 5 trong Báo cáo này.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

- Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán đính kèm theo Báo cáo này.
- Báo cáo tài chính của Công ty mẹ đã được kiểm toán được Công bố thông tin tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và website của Tổng công ty Máy và Thiết bị công nghiệp - CTCP (đường dẫn: <http://mie.com.vn/co-dong/bao-cao-tai-chinh>).

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN**  
**THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY**



*Nguyễn Khắc Hải*